TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MƯỜNG CHÀ** **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2018/HS-ST
Ngày 26/6/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG CHÀ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lò Văn Dinh.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Khoàng Văn Hặc.

2. Ông Lò Văn Nhân.

Thư ký phiên tòa: Ông Thào A thu - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Chà tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở UBND xã Mường Tùng, Tòa án nhân dân huyện Mường Chà tiến hành mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 22/2018/HSST ngày 31 tháng 5 năm 2018. Theo quyết định đưa vụ án xét xử số: 22/2018/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 6 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Ngải Hai S** (tên gọi khác: Không) - Sinh năm: 1975.

Nơi sinh: Huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên.

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Bản Huổi Lèng, xã Huổi Lèng, huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên.

Nghề nghiệp: Nông dân; Trình độ văn hóa: Không.

Dân tộc: Xạ Phang; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt nam.

Con ông: Ngải Lau P - Đã chết và bà: Giàng Mê L - Sinh năm: 1938.

Vợ: Thàn Trỉ M - Sinh năm: 1977 và có 04 con, con lớn nhất sinh năm 1997 con nhỏ nhất sinh năm 2012. Tiền sự, Tiền án: Không; Nhân thân: Ngày 17/4/2008 bị Tòa án nhân dân huyện Mường Chà xử phạt 30 tháng tù về tội cố ý gây thương tích đến ngày 19/6/2010 chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương; Bị bắt tạm giữ từ ngày 27/02/2018 đến ngày 08/3/2018 bị cáo được áp dụng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú được tại ngoại đến nay bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Hạng A L - Sinh năm: 1983 - Vắng mặt không có lý do.

Trú tại: Bản Cổng Trời, xã Sa Lông, huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên.

- Hồ A T - Sinh năm: 1969 - Vắng mặt không có lý do.

Trú tại: Bản Huổi Tóong, xã Huổi Lèng, huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên.

- Thàn Thị M - Sinh năm: 1977 - Vắng mặt không có lý do.

Trú tại: Bản Huổi Lèng, xã Huổi Lèng, huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên.

Người bào chữa cho bị cáo Ngải Hai S: Ông Phùng Việt H - Luật sư, cộng tác viên của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Điện Biên - Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 13/02/2018, Ngải Hai S xuống bệnh viện huyện Mường Chà để khám bệnh, khi quay về S gặp một người đàn ông, S đã trao đổi và mua của người này 800.000 đồng được 02 gói ma túy, trong đó: 01 gói là heroine, 01 gói là thuốc phiện. Sau khi mua được ma túy, S mang về nhà dùng kéo chia nhỏ gói heroine ra thành 19 gói và 01 phần (gồm 04 gói mỗi gói được gói bằng mảnh giấy bạc màu vàng của vỏ bao thuốc lá, 15 gói mỗi gói được gói bằng mảnh nilon màu hồng, 01 cục không gói gì), S lấy 12 gói bỏ vào một chiếc lọ nhựa màu trắng rồi để lên bàn thờ; 06 gói và 01 cục bỏ vào 01 chiếc lọ nhựa màu trắng rồi bỏ vào chiếc hòm tôn ở trong buồng ngủ; 01 gói được gói bằng mảnh nilon màu hồng S đã lấy ra sử dụng. Còn 01 gói thuốc phiện S chia làm 03 gói, sau đó S lấy 02 gói cất giấu trong chiếc hòm tôn còn 01 gói S để trong 01 chiếc chén thủy tinh để trên bàn thờ. Đến khoảng 18 giờ ngày 26/02/2018 có Hạng A L cùng Hồ A T đến nhà S, L hỏi mua 200.000 đồng ma túy, S lấy 04 gói heroine để trong chiếc lọ nhựa để ở bàn thờ ra bán đưa cho L và nhận 200.000 đồng từ L. Sau khi mua được ma túy L đưa cho T 02 gói và cùng T và S sử dụng ngay tại nhà S, S biết Hạng A L và Hồ A T sử dụng trái phép chất ma tuý ngay tại nhà mình nhưng đã để mặc cho L và T thực hiện. Đến 19 giờ 30 phút cùng ngày, khi S, L, T vừa sử dụng xong 4 gói heroine và đang ngồi ở bàn uống nước thì bị tổ công tác kiểm tra, S đã đưa cho vợ là Thàn Trỉ M 01 chiếc lọ nhựa màu trắng để ném ra ngoài, tổ công tác yêu cầu Mể nhặt chiếc lọ nhựa lên kiểm tra bên trong có 08 gói heroine, trong đó 04 gói được gói bằng mảnh nilon màu hồng, 04 gói được gói bằng mảnh giấy bạc màu vàng của vỏ bao thuốc lá, thu giữ tại túi quần bên phải của S đang mặc trên người 200.000 đồng. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ, niêm phong vật chứng theo quy định.

Ngải Hai S khai nhận mục đích mua và chia nhỏ số heroine là để sử dụng và bán kiến lời; mục đích mua và chia nhỏ đối với số thuốc phiện để cất giấu sử dụng dần.

Khi khám xét nơi ở của S phát hiện và thu giữ: tại giá thứ hai của bàn thờ trong nhà của S có 01 chiếc chén thủy tinh bên trong có 01 mảnh nilon màu trắng bên trong có chứa thuốc phiện; trong hòm tôn để trong buồng ngủ có 02 gói thuốc phiện. Đồng thời phát hiện và thu giữ trong chiếc hòm tôn 01 chiếc lọ nhựa màu trắng bên trong có chứa 06 gói heroine được gói bằng mảnh nilon màu hồng, 01 cục heroine. Ngoài ra tổ công tác còn thu giữ của S 01 chiếc đèn mỡ tự chế, 01 ống tre, 01 que sắt màu đen, 01 bật lửa ga, 01 bơm kim tiêm, số tiền 4.200.000 đồng.

Ngải Hai S là người nghiện chất ma túy, bị cáo biết việc mua bán, T trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng để có ma túy sử dụng và kiếm lời bị cáo đã mua bán trái phép heroine, T trữ trái phép thuốc phiện. Bị cáo S biết Hạng A L và Hồ A T sử dụng trái phép chất ma tuý ngay tại nhà mình tuy không cho họ thuê, mượn địa điểm, nhưng lại để

mặc và cùng sử dụng cùng. Hành vi của bị cáo Ngải Hai S mang tính chất nghiêm trọng, đã xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về các chất ma túy.

Tại biên bản mở niêm phong, xác định trọng lượng ngày 27/02/2018 của cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mường Chà xác định chất bột nén màu trắng đục nghi Heroine thu giữ của Ngải Hai S có khối lượng là 1,561 gam, trích 0,854 gam gửi giám định Còn lại 0,707 gam. Chất nhựa dẻo màu nâu đen nghi thuốc phiện thu giữ của Ngải Hai S là: 4,947 gam (bốn phẩy chín bốn bảy gam) – Trích mẫu gửi giám định: 1,425 gam (một phẩy bốn hai năm gam) – Còn lại: 3,522 gam (ba phẩy năm hai hai gam)

Tại kết luận giám định số: 302/GĐ-PC54 ngày 05/3/2018 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: "*15 mẫu chất bột màu trắng thu giữ của Ngải Hai S gửi giám định là chất ma túy loại Heroine, 03 mẫu chất dẻo màu nâu đen thu giữ của Ngải Hai S là chất ma túy loại thuốc phiện. Khối lượng vật chứng thu giữ khi bắt quả tang Ngải Hai S là 0,411 gam; Khối lượng vật chứng thu giữ khi khám xét nơi ở của S gồm 1,15 gam chất bột nén màu trắng và 4,947 gam chất dẻo màu nâu. Heroine nằm trong danh mục các chất ma túy, STT: 20, Danh mục I, Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013; Thuốc phiện nằm trong danh mục các chất ma túy, STT: 117, Danh mục II, Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013"*

Tại bản cáo trạng số: 13/CT-VKS-MC, ngày 30 tháng 5 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên đã truy tố Ngải Hai S về các tội: *"T trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 249, "*mua bán trái phép chất ma túy"* theo quy định tại khoản 1 Điều 251, *"chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy* " theo quy định tại khoản 1 Điều 256 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Chà vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo S về cả tội danh và điều luật áp dụng. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 251; khoản 1 Điều 256; khoản 1 Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Ngải Hai S từ 12 tháng đến 15 tháng tù về tội: *T trữ trái phép chất ma túy*. từ 30 tháng đến 36 tháng tù về tội: *Mua bán trái phép chất ma túy,* từ 24 tháng đến 30 tháng tù về tội: *Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy.* Tổng hợp hình phạt đối với bị cáo trong trường hợp phạm nhiều tội theo quy định. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 249; khoản 5 Điều 251; khoản 3 Điều 256 của Bộ luật hình sự.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tổng khối lượng heroine thu giữ của Ngải Hai S là 1,561 gam trích mẫu gửi giám định 0,854 gam, khối lượng còn lại 1,237 gam (gồm 0,707 gam còn lại sau khi trích mẫu gửi giám định và 0,53 gam hoàn lại sau giám định); tổng khối lượng thuốc phiện thu giữ của Ngải Hai S 4,947 gam, trích mẫu gửi giám định 1,425 gam, khối lượng còn lại 3,832 gam (gồm 3,522 gam còn lại sau khi trích mẫu gửi giám định và 0,31 gam hoàn lại sau giám định); số tiền 200.000 đồng; 01 chiếc đèn mỡ được làm từ 01 chiếc bát sứ màu trắng; 01 chiếc ống tre; 01 chiếc chén thuỷ tinh; 01 túi vải

màu đen dạng ví; 01 que sắt; 01 bật lửa ga màu xanh; 01 bơm kim tiêm. Đây là vật chứng của vụ án sẽ được xử lý khi xét xử.

- Số tiền 4.200.000 đồng, đây là tài sản của gia đình, không liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trao trả cho gia đình bị cáo S.

Người đàn ông đã bán Heroine và thuốc phiện cho S, do S không biết rõ họ tên, địa chỉ của người này nên không có cơ sở để điều tra làm rõ.

Đối với Hạng A L đã mua heroine của bị cáo, sau khi mua được heroine L đã đưa cho T và cùng T, S sử dụng hết nên không có cơ sở để xác định khối lượng heroine L đã mua nên không có căn cứ để xem xét việc truy cứu trách nhiệm hình sự. Cơ quan CSĐT Công an huyện Mường Chà đã quyết định xử phạt hành chính đối với L và T về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Đối với Thàn Trỉ M là vợ của Ngải Hai S, khi thấy tổ công tác S đã đưa chiếc lọ nhựa bên trong có chứa heroine để Mể ném ra ngoài nhưng Mể không biết bên trong có chứa heroine, ngoài ra ngôi nhà mà Ngải Hai S ở khi bị bắt quả tang thuộc quyền sở hữu, quản lý sử dụng của vợ chồng S, nhưng Mể không biết L và T sử dụng trái phép chất ma tuý tại nhà mình nên không đặt vấn đề xử lý đối với Mể.

Người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ quốc hội 14 miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo mức án thấp nhất của khung các hình phạt theo điều luật đã quy định.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc hội 14, bị cáo là dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, gia đình thuộc hộ nghèo cần miễn toàn bộ án phí HSST cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tục tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo Ngải Hai S khai nhận toàn bộ hành vi của mình cụ thể: Ngày 13/02/2018 bị cáo đi từ bệnh viện huyện Mường Chà về nhà, trên đường về gặp một người đàn ông, bị cáo nói chuyện trao đổi mua được của người đó 02 gói ma túy, trong đó, có một gói là heroine và một gói là thuốc phiện với giá 800.000 đồng. Sau khi mua được bị cáo cất giấu trong người đi về nhà dùng kéo chia gói heroine ra thành 19 gói nhỏ và 01 phần và chia gói thuốc phiện thành 03 gói. Sau khi chia xong bị cáo lấy 12 gói heroine bỏ vào chiếc lọ cất giấu trên bàn thờ, 06 gói và 01 cục bị cáo bỏ vào chiếc lọ màu trắng cùng với 02 gói thuốc phiện cất giấu trong chiếc hòm tôn để trong buồng ngủ, còn 01 gói thuốc phiện bị cáo cho vào chiếc chén thủy tinh cất giấu trên bàn thờ gia đình. Mục đích bị cáo mua heroine về chia thành gói nhỏ là để sử dụng và bán kiếm lời. Mục đích bị cáo mua thuốc phiên về là để sử dụng cho bản thân. Đến ngày 26/02/2018 có Hạng A L và Hồ A T đến hỏi mua ma túy, bị cáo bán 04 gói heroine cho L với giá 200.000 đồng. Sau khi bán heroine cho L, bị cáo đã cùng với L và T sử dụng ngay heroine ngay tại bàn uống nước nhà bị cáo. Sau

khi sử dụng xong bị công an kiểm tra bắt quả tang đang T trữ ma túy. Như vậy lời nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với nội dung bản cáo trạng đã truy tố của Viện kiểm sát huyện Mường Chà theo tội danh và điều luật đã viện dẫn ở trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét và thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo đã phạm vào các tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 249, *mua bán trái phép chất ma túy* theo quy định tại khoản 1 Điều 251, *chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy* theo quy định tại khoản 1 Điều 256 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại điểm b khoản 1 Điều 249 BLHS quy định:

1. Người nào Tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

b) Nhựa thuốc phiện, nhựa cần sa hoặc cao côca có khối lượng từ 01 gam đến dưới 500 gam

Tại khoản 1 Điều 251 BLHS quy định:

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

Tại khoản 1 Điều 256 BLHS quy định :

1. Người nào cho thuê, cho mượn địa điểm hoặc có bất kỳ hành vi nào khác chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy, nếu không thuộc trường hợp quy định tại Điều 255 của Bộ luật này, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm ".

***[2] Xét về tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo cho thấy*:** Hành vi phạm tội của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội bởi trong một thời gian ngắn bị cáo thực hiện nhiều hành vi phạm tội được quy định tại chương XX về các tội phạm về mà túy theo quy định của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đều thừa nhận rằng khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo nhận thức được ma túy là chất gây nghiện, gây độc hại cho sức khỏe con người cả về thể xác và tinh thần, tệ nạn ma túy là nguồn gốc phát sinh nhiều tệ nạn xã hội khác. Chính quyền địa phương cũng như trên phương tiện thông tin đại chúng luôn tuyên truyền về tác hại do chất ma túy gây ra cho sức khỏe của con người và Nhà nước nghiêm cấm mọi hành vi liên quan đến ma túy. Nhưng bị cáo vẫn bất chấp tất cả, coi thường kỷ cương phép nước cố tình thực hiện nhiều hành vi phạm tội nhằm mục đích vừa thỏa mãn cho nhu cầu của bản thân, vừa kiếm lời trái pháp luật. Sau khi bán trái phép chất ma túy bị cáo còn để mặc cho đối tượng mua ma túy sử dụng ma túy ngay tại nơi ở thuộc quyền quản lý của mình. Các hành vi của bị cáo đều thuộc trường hợp nghiêm trọng không những xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước mà còn gây ảnh hưởng rất xấu đến trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn. Do vậy cần phải xử lý thật nghiêm khắc đối với bị cáo để răn đe phòng ngừa chung đối với toàn xã hội khi ma túy vẫn đang là nguyên nhân đe dọa sự ổn định về cuộc sống cũng như về tài sản của mọi người. Bị cáo đã thực hiện nhiều hành vi phạm tội do vậy khi quyết định hình phạt cần áp dụng khoản 1 điều 55 Bộ luật hình sự để tổng hợp hình phạt đối với bị cáo.

Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp và là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi phạm tội của mình đã gây ra.

[3] Xét về nhân thân: Bị cáo Ngải Hai S sinh ra và lớn lên được bố mẹ nuôi dậy, không đi học ở nhà lao động sản xuất phụ giúp gia đình. Năm 1996 xây dựng gia đình, Ngày 17/4/2008 bị Tòa án nhân dân huyện Mường Chà xử phạt 30 tháng tù về tội cố ý gây thương tích đến ngày 19/6/2010 chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương sinh sống, hiện bị cáo đã chấp hành xong toàn bộ bản án và đã được xóa án tích. Bị cáo là một người nghiện chất ma túy, bị cáo đã đi chấp hành án một lần lẽ ra bị cáo phải biết tu trí làm ăn lương thiện, chịu khó cùng với vợ con lao động sản xuất để phát triển kinh tế gia đình, làm một người chồng tốt người cha mẫu mực, làm chỗ dựa cho vợ con. Nhưng bị cáo không làm được như vậy mà chỉ thích ăn chơi đua đòi bàn bè, bị cáo lại tiếp tục lao vào con đường phạm tội hôm nay chịu sự trừng phạt của pháp luật bị cáo có ân hận thì cũng đã muộn.

[4] Xét về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS cần xem xét khi quyết định hình phạt. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự. Tuy nhiên xét thấy bị cáo có nhân thân xấu. Vậy khi quyết định hình phạt HĐXX cần áp dụng một hình phạt tương xứng với các tính chất mức độ mà bị cáo đã gây ra. Do đó cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Tại biên bản xác minh tài sản của gia đình bị cáo do cơ quan CSĐT Công an huyện Mường Chà xác lập, gia đình bị cáo chỉ có 01 ngôi nhà gỗ 03 gian và 02 gian bếp. Ngoài ra không có tài sản gì khác. Hơn nữa, bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, xét thấy hoàn cảnh gia đình của bị cáo gặp nhiều khó khăn, thu nhập chủ yếu dựa vào nông nghiệp. Do vậy, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Đối với 01 (một) phong bì thư niêm phong vật chứng, mặt trước phong bì ghi chư viết tay: Mẫu vật hoàn lại theo kết luận số: 302/GĐ-PC54, ngày 05/3/2018 của phòng PC54 – Công an tỉnh Điện Biên. Bên trong có 08 mẫu heroine khi bắt quả tang kí hiệu từ M1 đến M8, có tổng khối lượng còn lại là: 0,23gam heroine. 07 heroine khi khám xét mẫu kí hiệu K1 đến K7 có tổng khối lượng còn lại là 0,3gam heroine. 03 mẫu thuốc phiện kí hiệu từ P1 đến P3 có tổng khối lượng còn lại là 0,31 gam thuốc phiện; 01 (một) phong bì niêm phong vật chứng của Cơ quan CSĐT Công an huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên trong phong bì có 01 lọ nhựa nhỏ màu trắng; 01 (một) phong bì công văn của Công an huyện Mường Chà sử dụng để niêm phong vật chứng. trong phong bì có 01 chén thủy tinh màu trắng và 01 lọ nhựa màu trắng 0,707 gam heroine, 3,522 gam thuốc phiện, 01 chiếc đèn mỡ, 01 ống tre dài 30cm, 01 que sắt màu đen, 01 bật lửa ga màu xanh, 01 bơm kim tiêm đã qua sử dụng là những vật cấm lưu hành, sử dụng vào việc phạm tội và không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) là tiền do phạm tội mà có cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

Đối với số tiền 4.200.000 đồng không liên quan đến việc phạm tội nên cơ quan điều tra đã ra quyết định trả lại cho gia đình bị cáo. Việc cơ quan điều trả ra quyết định trả cho gia đình bị cáo là đúng quy định pháp luật.

Đối với người đàn ông đã bán Heroine và thuốc phiện cho bị cáo, do bị cáo không biết rõ họ tên, địa chỉ của người đó nên không có cơ sở để điều tra làm rõ. HĐXX không xem xét.

Đối với Hạng A L đã mua heroine của bị cáo, sau khi mua được heroine L đã đưa cho T và cùng T, bị cáo S sử dụng hết nên không có cơ sở để xác định khối lượng heroine, L đã mua nên không có căn cứ để xem xét việc truy cứu trách nhiệm hình sự. Cơ quan CSĐT Công an huyện Mường Chà đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với L và T về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Việc Cơ quan CSĐT ra quyết định xử phạt hành chính đối với L và T là đúng quy định pháp luật. HĐXX không xem xét giải quyết.

Đối với Thàn Trỉ M là vợ của bị cáo, khi thấy tổ công tác bị cáo đưa chiếc lọ nhựa bên trong có chứa heroine để Mể ném ra ngoài nhưng Mể không biết bên trong có chứa heroine, ngoài ra ngôi nhà mà bị cáo ở khi bị bắt quả tang thuộc quyền sở hữu, quản lý sử dụng của vợ chồng bị cáo, nhưng Mể không biết L và T sử dụng trái phép chất ma tuý tại nhà mình nên không đặt vấn đề xử lý đối với Mể là phù hợp.

Người bào chữa cho bị cáo nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát, về phần thủ thủ tụng tố tụng không có ý kiến gì hoàn toàn đồng ý với các cơ quan tiến hành tố tụng. Tuy nhiên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ quốc hội 14 miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo mức án thấp nhất của các khung hình phạt. HĐXX xét thấy đề áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của bộ luật hình sự, miễn toán bộ án phí HSST và miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo đề nghị này của người bào chữa là có căn cứ cần được chấp nhận. Tuy nhiên đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 51 của BLHS và áp dụng mức án thấp nhất của khung hình phạt đối với tội mua bán trái phép chất ma túy là chưa đủ điều kiện và chưa đúng với tình chất mực độ mà bị cáo đã gây ra.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc hội 14, bị cáo là dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tê - xã hội đặc biệt khó khăn, gia đình thuộc hộ nghèo cần miễn toàn bộ án phí HSST cho bị cáo là phù hợp.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Ngải Hai S phạm các tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy; Mua bán trái phép chất ma túy*; *Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy*".

- Áp dụng khoản 1 Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm b khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 251; khoản 1 Điều 256; điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Ngải Hai S 01 (một) năm tù về tội: *T trữ trái phép chất ma túy*; 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội: *Mua bán trái phép chất ma túy;* 02 (hai) năm tù về tội: *Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy*. Tổng hợp hình phạt chung cho cả 03 tội buộc bị cáo phải chấp hành 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù. Bị cáo được khấu trừ thời gian tạm giữ là 09 ngày, bị cáo còn phải chấp hành là 05 (năm) năm 05 (năm) tháng 21 ngày tù.

- Thời hạn chấp hành phạt tù tình từ ngày bị cáo bị bắt đi chấp hành án.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì thư niêm phong vật chứng, mặt trước phong bì ghi chư viết tay: Mẫu vật hoàn lại theo kết luận là: 0,53 gam heroine và 0,31 gam thuốc phiện; 01 (một) phong bì niêm phong vật chứng của Cơ quan CSĐT Công an huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên trong phong bì có 01 lọ nhựa nhỏ màu trắng; 01 (một) phong bì công văn của Công an huyện Mường Chà sử dụng để niêm phong vật chứng, trong phong bì có 01 chén thủy tinh màu trắng và 01 lọ nhựa màu trắng 0,707 gam heroine, 3,522 gam thuốc phiện, 01 chiếc đèn mỡ, 01 ống tre dài 30 cm, 01 que sắt màu đen, 01 bật lửa ga màu xanh, 01 bơm kim tiêm đã qua sử dụng.

Tịch thu sung quỹ nhà nước 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Số vật chứng trên đã được bàn giao sang Chi cục thi hành án dân sự huyện Mường Chà vào ngày 30/5/2018.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc hội 14, miễn toàn bộ án phí HSST cho bị cáo Ngải Hai S.

Áp dụng Điều 331 và 333 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (26/6/2018). Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

***Nơi nhận*:**
- VKSND huyện MC;
- Nhà tạm giữ CA huyện MC;
- THA huyện MC;
- Đội điều tra CA huyện MC;
- Bộ phận NVHS CA H MC;
- Phòng GĐKT TA tỉnh ĐB;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo;
- Sở tư pháp tỉnh Điện Biên;
- CA tỉnh Điện Biên;
- UBND xã Huổi Lèng thay cho thông báo;
- Lưu hồ sơ THA.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lò Văn Dinh

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Khoàng Văn Hặc **Lò Văn Nhân** **Lò Văn Dinh**

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MƯỜNG CHÀ
TỈNH ĐIỆN BIÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG CHÀ, TỈNH ĐIỆN BIÊN

Với Hội đồng xét xử gồm có:

- *Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà:* Ôn Lò Văn Dinh.

- *Các hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Hoàng Pỏn.

2. Ông Khoàng Văn Hặc.

Căn cứ vào Điều 199 và Điều 222 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Vào hồi 10 giờ 00 phút ngày 06/01/2016, tại phòng nghị án Hội đồng xét xử sơ thẩm đã tiến hành nghị án đối với vụ án hình sự: **Lò Văn Liên** - Sinh năm: 1971.

Căn cứ vào các chứng cứ và các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo tại phiên toà. Hội đồng xét xử thảo luận về những vấn đề phải giải quyết trong vụ án như sau:

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Lò Văn Liên phạm tội: *"T trữ trái phép chất ma túy"*.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

2. Về điều luật áp dụng: Áp dụng Khoản 1 Điều 194; Điểm p Khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự;

Kết quả biểu quyết: 3/3.

3. Về mức hình phạt:

Xử phạt bị cáo Lò Văn Liên 02 (hai) năm tù về tội "T trữ trái phép chất ma túy". Bị cáo được khấu trừ thời gian tạm giam là 05 tháng 24 ngày bị cáo còn phải chấp hành là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng 06 sáu ngày. Thời hạn chấp hành phạt tù tình từ ngày bị cáo bị bắt đi chấp hành án.

Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

4. Về các vấn đề khác:

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1 điều 41 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 0,008 gam mẫu có thành phần Hêrôin.

Số vật chứng trên đã được bàn giao sang Chi cục thi hành án dân sự huyện Mường Chà vào ngày 05/3/2015.

Về án phí: Áp dụng điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; điều 5; khoản 1 điều 22 Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án của UBTVQH số: 10/2009/UBTVQH12 ngày 27/2/2009 buộc bị cáo Lò Văn Liên phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Áp dụng Điều 331 và 333 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo, bị hại, người đại diện của bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (25/5/2018).

HỘI ĐỒNG XÉT XÉT XỬ

Hội thẩm nhân dân Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa Hội thẩm nhân dân

Hoàng Pỏn **Lò Văn Dinh** **Khoàng Văn Hặc**

***Nơi nhận*:**
- VKSND huyện MC;
- Nhà tạm giữ CA huyện MC;
- THA huyện MC;
- Bộ phận NVHS CA H MC;
- Phòng GĐKT TA tỉnh ĐB;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo;
- Sở tư pháp tỉnh Điện Biên;
- CA tỉnh Điện Biên;
- UBND xã Pa Ham thay cho thông báo;
- Lưu hồ sơ THA.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lò Văn Dinh